TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ Đ** TỈNH LÂM ĐỒNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 41/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 30.5.2023
V/v: "Xin ly hôn"

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ Đ - TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy Ngọc

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Minh Sơn

Bà Mai Lương Anh

- Thư ký phiên toà: Ông Huỳnh Ngọc Phú. Thư ký Toà án, Tòa án nhân dân thành phố Đ- tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ - tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thắm - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 5 năm 2023 tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Đ - tỉnh Lâm Đồng; xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 836/2022/TLST - HNGĐ ngày 21 tháng 12 năm 2022 về tranh chấp: *"Xin ly hôn"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 35/2023/QĐXXST - HNGĐ ngày 11 tháng 4 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 34/2023/QĐST-HNGĐ ngày 08 tháng 5 năm 2023 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị Thanh L, sinh năm: 1997

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: thôn X, xã Lộc N, huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng.

Địa chỉ liên lạc: số Y Đồng Đ, xã Tân Ng, huyện Di L, tỉnh Lâm Đồng, có mặt.

2. *Bị đơn:* Anh Tôn Thất Hoàng Ph, sinh năm 1997

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: số A, đường Hoàng D, Phường B, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.

Địa chỉ liên lạc: số C, đường Thiện X, Phường D, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Nguyên đơn chị Nguyễn Thị Thanh L trình bày, chị và anh Tôn Thất Hoàng Ph xây dựng gia đình vào năm 2021 trên cơ sở tìm hiểu, tự nguyện, có tổ

chức lễ cưới theo phong tục tập quán và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Lộc N, huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng. Cuộc sống chung của vợ chồng hòa thuận hạnh phúc được khoảng 02 - 03 tháng thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do anh Ph không lo làm ăn, không chăm lo cho cuộc sống chung của vợ chồng và còn chửi mắng ngược đãi chị. Đỉnh điểm là khi chị mới sinh con mới được khoảng 2,5 tháng, anh Ph đã đuổi hai mẹ con chị ra khỏi nhà nên chị phải bế con về nhà bố mẹ ruột ở thôn 3, xã Lộc N, huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng sinh sống và vợ chồng chị cũng sống ly thân từ đó cho đến nay. Trong thời gian mẹ con chị về huyện Bảo L sinh sống anh Ph cũng không xuống thăm con hay chu cấp tiền nuôi con. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng với anh Ph cũng không còn nữa nên chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Tôn Thất Hoàng Ph.

Về con chung, chị và anh Ph có 01 con chung là Tôn Nữ Thảo Nh, sinh ngày 23/12/2020, hiện nay chị đang trực tiếp nuôi dưỡng. Khi ly hôn, chị có nguyện vọng được nuôi con, không yêu cầu anh Ph phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung, chị xác định vợ chồng không có tài sản chung và nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Bị đơn anh Tôn Thất Hoàng Ph đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lên làm việc nhưng đều vắng mặt không có lý do, anh Ph cũng không có văn bản trình bày ý kiến của mình để gửi cho Tòa án. Vì vậy Tòa án không tiến hành hòa giải được.

Tại phiên tòa,

Chị L xác định tình cảm vợ chồng với anh Ph không còn nên vẫn giữ nguyên yêu cầu xin ly hôn với anh Ph. Về con chung, chị có nguyện vọng được nuôi con, không yêu cầu anh Ph phải cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung, nợ chung, chị xác định không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh Ph vắng mặt tại phiên tòa không có lý do.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ tham gia phiên toà phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, các đương sự và Hội đồng xét xử. Đồng thời, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận đơn xin ly hôn của chị L. Về con chung, giao con chung là Tôn Nữ Thảo Nh cho chị L có trách nhiệm nuôi dưỡng. Về việc cấp dưỡng nuôi con, chị L không yêu cầu nên không xem xét. Về tài sản chung, nợ chung không có nên không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn anh Tôn Thất Hoàng Ph đã được triệu tập hợp lệ trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tham gia phiên tòa hôm nay nhưng vẫn vắng mặt nên căn cứ khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ

luật tố tụng Dân sự năm 2015 cần xem xét xử vắng mặt bị đơn anh Tôn Thất Hoàng Ph theo thủ tục chung là phù hợp.

[2] Về quan hệ hôn nhân*:* Chị L và anh Ph kết hôn với nhau vào năm 2021, trên cơ sở tìm hiểu, tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Lộc N, huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng. Cuộc sống chung của vợ chồng hòa thuận hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Tại phiên toà, chị L xác định không còn tình cảm với anh Ph và giữ nguyên yêu cầu được ly hôn. Xét thấy mâu thuẫn vợ chồng giữa chị và anh Ph đã trầm trọng do anh Ph không chăm lo cho cuộc sống chung của vợ chồng, vợ chồng không có sự chia sẻ với nhau trong cuộc sống hàng ngày. Do mâu thuẫn kéo dài nên cả hai vợ chồng đã tự sống ly thân nhau, chị L đã đưa con về nhà bố mẹ ruột để sinh sống. Trong thời gian vợ chồng sống ly thân anh Ph cũng không cũng không có biện pháp để cải thiện hàn gắn tình cảm vợ chồng. Vì vậy, nếu cứ kéo dài tình trạng hôn nhân như hiện nay cũng không mang lại hạnh phúc cho các đương sự do mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng kéo dài, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên căn cứ Điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 chấp nhận đơn xin ly hôn của chị Lam, xử cho chị L và anh Ph được ly hôn là hoàn toàn phù hợp.

[3] Về con chung: Chị L và anh Ph có 01 con chung là Tôn Nữ Thảo Nh, sinh ngày 23/12/2020. Khi ly hôn chị L có nguyện vọng được nuôi con, không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con. Xét thấy, hiện nay cháu Tôn Nữ Thảo Nh còn nhỏ và đang được chị L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Vì vậy, để đảm bảo sự ổn định về mặt tâm sinh lý của trẻ nhỏ cần tiếp tục giao con chung là Tôn Nữ Thảo Nh cho chị Lam có trách nhiệm trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục là hoàn toàn phù hợp.

Về việc cấp dưỡng nuôi con, chị L không yêu cầu nên không đặt ra để xem xét giải quyết.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: Chị L xác định vợ chồng không có tài sản chung, nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Vì vậy, không đặt ra để xem xét.

[5] Về án phí: Chị L phải chịu 300.000đ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ Điều 51; Điều 53; khoản 1 Điều 56; Điều 57; Điều 58; Điều 81; Điều 82; Điều 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Căn cứ khoản 1 Điều 28; Điều 147; Khoản 2 Điều 227; Khoản 3 Điều 228 và Điều 266 của Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Xử:

1. Chấp nhận đơn xin ly hôn của chị Nguyễn Thị Thanh L, xử cho chị Nguyễn Thị Thanh L và anh Tôn Thất Hoàng Ph được ly hôn.

2. Về con chung: Giao con chung Tôn Nữ Thảo Nh, sinh ngày 23/12/2020 cho chị L có trách nhiệm trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

Về việc cấp dưỡng nuôi con, chị L không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

Quyền đi lại thăm nom con, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con; quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con; thay đổi mức cấp dưỡng được thực hiện theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình.

3. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Thanh L phải chịu 300.000đ án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số 0011293 ngày 21 tháng 12 năm 2022 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đ, chị L đã nộp đủ án phí.

Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 *(mười lăm)* ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 *(mười lăm)* ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND tp. Đ;
- Chi cục THADS tp. Đ;
- UBND xã Lộc N, huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng;
- Các đương sự;
- Lưu: bộ phận lưu trữ, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
(Đã ký)

Nguyễn Thị Thúy Ngọc